

Số: **06**/BC-HĐQT

Ninh Bình, ngày **14** tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần công trình đô thị Nam Định
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 đường Quang Trung, Phường Nam Định, Ninh Bình
- Điện thoại: 02283 849 402
- Website: www.congtrinhdothinamdinh.com.vn
- Vốn điều lệ: **18.416.170.000** đồng (bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm mười sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán: UMC
- Sàn giao dịch: UPCOM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 số 02/2026/NQ- ĐHĐCĐ	24/4/2026	1. Báo cáo hoạt động của Ban giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Thông báo về việc Công ty không còn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng; 2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026; 3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; 4. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2025;

			5. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; 6. Thông qua mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng, thu nhập khác đã chi trả năm 2025 và Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2026 cho Hội đồng quản trị; Ban điều hành, người quản lý Công ty, Ban kiểm soát Công ty. 7. Thông qua đề xuất đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp 8. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 9. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của CTCP Công trình đô thị Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. 10. Thời gian, hiệu lực thi hành.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	24/4/2026	-
2	Phạm Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	24/4/2026	-

3	Lê Chí Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó GD	24/4/2026	-
4	Đinh Thị Hằng	Thành viên HĐQT Không điều hành	24/4/2026	-
5	Đặng Thị Thu	Thành viên HĐQT	24/4/2026	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Minh Dũng	06/06	100%	
2	Phạm Thái Sơn	06/06	100%	
3	Lê Chí Hiền	06/06	100%	
4	Đinh Thị Hằng	06/06	100%	
5	Đặng Thị Thu	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Giám đốc về công tác điều hành và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Lê Cn Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, quy chế quản lý nội bộ và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra.

+ Ban Giám đốc luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật về điều lệ công ty trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh. Cân đối các nguồn kinh phí, tiết kiệm chi phí SXKD đảm bảo hiệu quả tối ưu trong sản xuất kinh doanh.

+ Trong 6 tháng đầu năm 2026 đã triển khai ký kết hợp đồng với 7/8 phường trên địa bàn, bảo đảm việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ duy trì dịch vụ công được liên tục, đảm bảo chất lượng, mỹ quan đô thị.

+ Chỉ đạo triển khai thực hiện công tác trang trí Tết Nguyên đán trên địa bàn phường Nam Định đảm bảo tiến độ, chất lượng, mỹ quan đô thị, đáp ứng yêu cầu của chính quyền địa phương và tạo không khí vui tươi, phấn khởi phục vụ nhân dân

dịp Tết.

+ Trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành, cân đối nguồn lực, duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh; đảm bảo việc làm, thu nhập và các chế độ đối với người lao động, góp phần giữ vững sự ổn định và phát triển của công ty.

+ Ban Giám đốc đã bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch được giao, chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương trong quá trình triển khai nhiệm vụ, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm trong 6 tháng đầu năm 2026.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	04/3/2026	1. Thông qua ngày chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 2. Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
2.	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026 số 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ	24/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
3.	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	24/04/2026	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm lại chức danh chủ tịch HĐQT	100%
4.	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT	28/04/2026	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm lại chức danh ban điều hành 2026-2031	100%
5.	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT	28/04/2026	Nghị quyết HĐQT về phê duyệt kế hoạch thu chi năm 2026	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

T T	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Phạm Đức Trung	Trưởng BKS	24/4/2026	Cử nhân kinh tế đầu tư
2	Ông Trần Thanh Tuyền	Kiểm soát viên	24/4/2026	Cử nhân Quản trị kinh doanh
3	Bà Nguyễn Thuỳ Trang	Kiểm soát viên	24/4/2026	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

T T	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Đức Trung	01/01	100%	100%	
2	Ông Trần Thanh Tuyền	01/01	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thuỳ Trang	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

❖ Giám sát đối với Hội đồng quản trị

Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của công ty. Ban kiểm soát thực hiện các nội dung cụ thể sau:

Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026 đã được thông qua.

Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2026, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị công ty từ phía HĐQT và Ban điều hành công ty. Ban kiểm soát cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các

quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

T T	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Thái Sơn	13/9/1979	Kỹ sư thủy lợi	28/4/2026
2	Ông Lê Chí Hiền	19/8/1979	Kỹ sư lâm học	28/4/2026

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Phạm Thị Hải Quỳnh	31/7/1987	Thạc sỹ QTKT	28/4/2026

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

- Danh sách về người liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
- Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Không có*
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có.*
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
 - Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*
 - Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và

người quản lý khác: Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Phụ lục 04 đính kèm.*

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



Đỗ Minh Dũng



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tai khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
2	Ông Phạm Thái Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Ông Lê Chí Hiền		Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
4	Bà Đinh Thị Hằng		Thành viên HĐQT						Cổ đông lớn

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								
5	Bà Đặng Thị Thu		Thành viên HĐQT Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, người phụ trách quản trị						Người nội bộ
	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								NCLQ
II	BAN KIỂM SOÁT								
1	Ông Phạm Đức Trung		Trưởng Ban KS				-		Người nội bộ
-	<i>Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)</i>								NCLQ
2	Ông Trần Thanh Tuyền		Kiểm soát viên				-		Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Bà Nguyễn Thuý Trang		Kiểm soát viên				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
III	BAN ĐIỀU HÀNH								
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc						Người nội bộ
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc				-		Người nội bộ
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Kế toán trưởng						Người nội bộ
IV	THƯ KÝ HĐQT, NGƯỜI PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ								

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Bà Đặng Thị Thu		Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT, người phụ trách quản trị						
V	CÔNG TY MẸ/CÔNG TY CON (KHÔNG CÓ)								
VI	CÁ NHÂN/TỔ CHỨC NẪM GIỮ TRÊN 10% VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY								
1	UBND tỉnh Nam Định								Cổ đông Nhà nước nắm giữ 51% Vốn Điều lệ
-	Cá nhân có liên quan: Ông Đỗ Minh Dũng (Đã trình bày tại mục I)								Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty



PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Không có							
2								
3								

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ



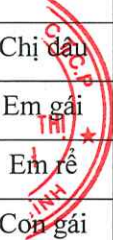
TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT					44.300 CP	2,4%	Số lượng CP đại diện vốn: 939.297 CP
1.1	Tổ chức có liên quan									
-	UBND tỉnh Nam Định							939.297 CP	51%	Cổ đông Nhà nước
1.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đỗ Quang Thiện							0	0	Bố đẻ
2	Bùi Thị Quy							0	0	Mẹ đẻ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3	Phạm Đức Hiếu							0	0	Bố vợ
4	Phạm Thị Chè							0	0	Mẹ vợ
5	Đỗ Minh Tân							0	0	Anh trai
6	Trần Thị Lộc							0	0	Chị dâu
7	Đỗ Thị Hạnh							0	0	Chị gái
8	Phạm Văn Tâm							0	0	Anh rể
9	Đỗ Minh Trí							0	0	Em trai
10	Nguyễn Thị Thông							0	0	Em dâu
11	Phạm Thị Hồng Thắm							0	0	Vợ
12	Đỗ Thị Minh Châu							0	0	Con
13	Đỗ Thị Hồng Liên							0	0	Con
14	Đỗ Duy Tư							0	0	Con rể
15	Nguyễn Tiến Hưng							0	0	Con rể

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Ông Phạm Thái Sơn		Thành viên HĐQT - Giám đốc					16.200 CP	0,88%	
2.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>							0	0	
-	Không có									
2.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Đỗ Thị Phượng							0	0	Vợ
2	Phạm Diệp Anh							0	0	Con gái
3	Phạm Tú Anh							0	0	Con gái
4	Phạm Việt Anh							0	0	Con trai
4	Phạm Sơn Ca							0	0	Bố đẻ
5	Vũ Thị Thanh							0	0	Mẹ đẻ
6	Phạm Thị Thu Thủy							0	0	Chị gái
7	Đoàn Tất Đạt							0	0	Anh rể

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
8	Phạm Thu Ngân							0	0	Chị gái
9	Mai Chí Thiện							0	0	Anh rể
10	Phạm Ngọc Hà							0	0	Em gái
11	Lương Anh Tuấn							0	0	Em rể
12	Đỗ Văn An							0	0	Bố vợ
13	Nguyễn Thị Nhiều							0	0	Mẹ vợ
3	Ông Lê Chí Hiền		Thành viên HĐQT kiêm PGĐ					16.200 CP	0,88%	
3.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>							0	0	
-	Không có									
3.2	<i>Cá nhân có liên quan:</i>									
1	Lê Văn Lập (Lê Ngọc Trung)							0	0	Bố đẻ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Trần Thị Yến							0	0	Mẹ đẻ
3	Phạm Văn Hiền							0	0	Bố vợ
4	Đinh Thị Đào							0	0	Mẹ vợ
5	Phạm Thị Thanh Hương							5.200	0,28%	Vợ
6	Lê Thị Ngọc Lan							0	0	Chị gái
7	Vũ Văn Ánh							0	0	Anh rể
8	Lê Hồng Quang							0	0	Anh trai
9	Võ Thị Kim Ngân							0	0	Chị dâu
10	Lê Hồng Vân							0	0	Em gái
11	Trần Đức Tuấn							0	0	Em rể
12	Lê Gia Linh							0	0	Con gái
13	Lê Minh Quân							0	0	Con trai
14	Lê Phạm Nam Giang							0	0	Con trai
4	Bà Đinh Thị Hằng		Thành viên HĐQT					155.454	8,44%	



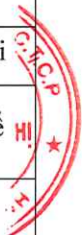
TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4.1	Tổ chức có liên quan									
-	Không có							0	0	
4.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đinh Văn Ngọc							0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Vân							0	0	Mẹ đẻ
3	Đặng Thế Bộc							0	0	Bố chồng
4	Đặng Thị Tẹo							0	0	Mẹ chồng
5	Đặng Công Minh							0	0	Chồng
6	Đặng Thế Hưng							0	0	Con trai
7	Đặng Thu Phương							0	0	Con gái
8	Đinh Văn Nam							0	0	Anh trai
9	Đinh Văn Dương							0	0	Anh trai
10	Đinh Văn Hòa							135.800	7,37%	Anh trai
11	Đinh Văn Quý							0	0	Anh trai

3600
CÔ
CỔ
NG
NI
TÍNH

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
12	Đinh Thị Sơn							0	0	Chị gái
5	Bà Đặng Thị Thu		Thành viên HĐQT- Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT, người phụ trách quản trị					5.300	0.28%	
5.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
-	Không có							0	0	
5.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Lê Xuân Đậy							0	0	Bố chồng

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Lê Thị Thêu							0	0	Mẹ chồng
3	Lê Đặng Khánh Linh							0	0	Con gái
4	Lê Đặng Khánh Nhi							0	0	Con gái
5	Lê Xuân Đông							0	0	Chồng
6	Đặng Văn Bến							0	0	Bố đẻ
7	Bùi Thị Mùi							0	0	Mẹ đẻ
8	Đặng Thị Mai							0	0	Chị ruột
9	Đinh Văn Thu							0	0	Anh rể
10	Đặng Văn Quân							0	0	Anh ruột
11	Vũ Thị Hồng Gấm							0	0	Chị Dâu
II	BAN KIỂM SOÁT									
1	Ông Phạm Đức Trung		Trưởng BKS					700 CP	0,38%	
1.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>							0	0	
-	Không có									
1.2	<i>Cá nhân có liên</i>									

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
	<i>quan</i>									
1	Phạm Văn Nghĩa							0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Hương Giang							0	0	Mẹ đẻ
3	Vũ Văn Phong							0	0	Bố vợ
4	Bùi Thị Thúy Hằng							0	0	Mẹ vợ
5	Vũ Hải Yến							0	0	Vợ
6	Phạm Khải Đăng							0	0	Con
7	Phạm Phương Thảo							0	0	Chị gái
8	Kim Ngọc Hoàng Linh							0	0	Anh rể
2	Ông Trần Thanh Tuyền		Thành viên BKS					1.200 CP	0,65%	
2.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>							0	0	
	Không có									



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Trần Thanh Tùng							0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Lánh							0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Xuân Thiều							0	0	Bố vợ
4	Vũ Thị Kha							0	0	Mẹ vợ
5	Trần Hồng Ngọc							0	0	Em gái
6	Nguyễn Thị Mai							0	0	Vợ
7	Trần Thanh Phong							0	0	Con trai
8	Trần Thanh Nhã							0	0	Con gái
9	Trần Thanh Tâm							0	0	Con gái
3	Bà Nguyễn Thuỳ Trang		Thành viên BKS					0	0	
3.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>							0	0	
	Không có									

000
ON
CỔ
NGT
NA
TINH

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Nguyễn Quốc Việt							0	0	Bố đẻ
2	Trần Thị Lan							0	0	Mẹ đẻ
3	Đinh Văn Sơn							0	0	Bố chồng
4	Hoàng Thị Lê							0	0	Mẹ chồng
5	Nguyễn Vân Anh							0	0	Chị gái
6	Trần Tất Văn							0	0	Anh rể
7	Đinh Hữu Tú							0	0	Chồng
8	Đinh Ngọc An Chi							0	0	Con
III	BAN ĐIỀU HÀNH									
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc							
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc							

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Kế toán trưởng					20.500 CP	1,11%	
3.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
-	Không có									
3.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Phạm Quốc Đình							0	0	Bố đẻ
2	Đoàn Thị Sinh							0	0	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Tường							0	0	Chồng
4	Nguyễn Văn Hồng							0	0	Bố chồng
5	Bùi Thị Muôn							0	0	Mẹ chồng
6	Phạm Phương Trinh							0	0	Anh ruột
7	Nguyễn Phương Thảo							0	0	Con gái

16.
TỶ
ÂN
ĐỒ
INH
H P

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
IV	THƯ KÝ HĐQT, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY									
	Bà Đặng Thị Thu (<i>Đã trình bày tại mục I</i>)		Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT, người phụ trách quản trị							



26